

Bản án số: 50/2021/HS-ST

Ngày: 14- 9- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần H đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Bắc

Các H thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bích Hương

2. Ông Nông Khắc Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lô Thị Lệ Hoài- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nhữ Như Nhung- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2021/TLST- HS ngày 20 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2021/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn H**; tên gọi khác: không; sinh ngày 26/5/1983; Nơi sinh: ĐH, TN; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm BĐ, xã TL, huyện ĐH, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Hoàng Văn Đ, sinh năm 1944; Con bà: Tô Thị Ch, sinh năm 1952; Có vợ là: Lê Thị Th, sinh năm 1981; Con 02 chung, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2016; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/6/2021 đến ngày 27/7/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị D- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên – Có mặt.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Khương Duy N, sinh năm 1990 – Có mặt

Trú tại: Tổ C, phường V, thành phố TN, tỉnh TN

2. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1998 – Có mặt

Trú tại: Xóm TT, xã TX, huyện VN, tỉnh TN.

3. Anh Lý Huy L, sinh năm 1984 – Có mặt

Trú tại: Xóm BD, xã TL, huyện DH, tỉnh TN.

+ Người làm chứng:

1. Chị Lê Thị TH, sinh năm 1981 – Có mặt

2. Chị Dương Thị TA, sinh năm 1985 – Có mặt

3. Anh Lâm Văn K, sinh năm 1961 – Có mặt

Cùng trú tại: Xóm BD, xã TL, huyện DH, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch phân công công tác, trực ban của Công an xã Tân Long, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Ca trực ngày 08/5/2021 gồm có hai người là anh Khương Duy N, sinh năm 1990, trú tại: tổ e, phường TD, thành phố TN, tỉnh TN– Phó trưởng Công an xã Tân Long và anh Hoàng Văn T, sinh năm 1998, trú tại: xóm TT, xã TX, huyện VN, tỉnh TN- Cán bộ Công an xã, làm nhiệm vụ tại trụ sở Công an xã. Khoảng 16 giờ cùng ngày thì nhận được tin báo của anh Lý Huy L, sinh năm 1984, trú tại: xóm BD, xã TL, huyện DH, tỉnh TN là Công an viên của xóm báo về việc tại nhà của Hoàng Văn H ở xóm BD, xã TL, huyện DH, H có hành vi đánh vợ là chị Lê Thị TH, sinh năm 1981, trú tại: xóm BD, xã TL, huyện DH và gây mất trật tự trị an. Sau khi nhận được tin báo anh Nam và anh T mặc trang phục Công an nhân dân đến hiện trường để giải quyết. Khi đến Nam và T giới thiệu là Công an xã đến để giải quyết việc H có hành vi đuổi, đánh vợ, yêu cầu H chấm dứt hành vi của mình nhưng H không hợp tác, có biểu hiện say rượu nói *“Chúng mày đến đây làm gì, chúng mày đến để bắt tao à”* và vào bếp định lấy con dao để trong nhà ra để dọa nhưng anh L đã đến ngăn cản và yêu cầu H hợp tác với lực lượng Công an xã nhưng H không chấp hành và có hành vi chống đối làm anh L bị rách ống tay áo bên phải (là áo Công an viên được cấp) và bị trầy xước da trên cánh tay phải. Khi tổ công tác đang tiến hành L biên bản, anh N đã yêu cầu H hợp tác để làm việc nhưng H không nghe và cúi xuống nhặt 01 viên gạch dưới nền đất ở cửa ra vào dơ lên và chửi N là *“Loại mày chỉ cho ăn gạch”*, lúc này ông Lâm Văn K, sinh năm 1961, trú tại : xóm BD, xã TL, huyện DH đã ngăn cản. H bỏ viên gạch xuống và đi đến chỗ anh T đang L biên bản vỗ vai và nói với T *“Biết làm không? không biết thì để người khác làm”*. Anh N yêu cầu H ngồi xuống để làm việc, không cản trở tổ công tác thì H thách thức Nam *“Mày thích đánh nhau không”* và dùng tay đâm về phía N hai đến ba cái nhưng N tránh được. H và N tiếp tục xô đẩy ra phía hiên nhà, sau đó H nhặt một chiếc cuốc có cán bằng tre dài khoảng 1,2 mét ở sát mép tường nhà và nói với N *“Hôm nay mày đen rồi”* và vung cuốc lên định đánh

về phía N nhưng N đã tránh và quật ngã được H, trong khi bị quật ngã H tiếp tục giằng co với N, H dùng tay cào khiến N bị xây xước da ở vùng cổ, gáy và tay. Sau đó anh L đã đến khống chế H cùng với anh N.

Công an xã Tân Long tiến hành L biên bản sự việc, thu giữ 01 chiếc cuốc cũ đã qua sử dụng có cán bằng tre dài 1,13m, đường kính cán cuốc là 3cm, bàn cuốc bằng kim loại có kích thước 16 x 20cm; 01 con dao cũ đã qua sử dụng loại dao bầu dài 48cm có một lưỡi dao bằng kim loại dài 10cm, lưỡi dao dài 30cm, bản rộng 5cm, chuôi dao bằng gỗ dài 18cm bị vỡ, vết vỡ dài 15 cm; 01 que gỗ dài 73cm bị gãy một đầu, vết gãy dài 10cm; 01 viên gạch kích thước 21,5 x 9,5 x 5,5cm bị mẻ ở các cạnh; 01 chiếc áo dài tay màu nâu cũ đã qua sử dụng bị rách cánh tay áo bên phải và chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng đến Cơ quan điều tra Công an huyện giải quyết theo quy định.

Ngoài ra, quá trình điều tra làm rõ ngày 06/5/2021 H đã có hành vi cầm dao đuổi đánh chị Lê Thị TH. Công an xã Tân Long, huyện Đồng Hỷ đã tiến hành L biên bản sự việc và thu giữ 01 con dao loại dao tông dài 48cm có lưỡi dao dài 30cm, bản dao rộng 5cm, chuôi dao bằng kim loại dài 10cm, bên ngoài bọc bằng bao gỗ bị vỡ có quần dây, một đầu dây buộc đồng xu bằng kim loại.

Quá trình điều tra anh Khương Duy N và anh Lý Huy L có đơn từ chối giám định thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Khương Duy N và anh Lý Huy L không yêu cầu H phải bồi thường.

Vật chứng vụ án gồm: 01 chiếc cuốc cũ đã qua sử dụng có cán bằng tre dài 1,13m, đường kính cán cuốc là 3cm, bàn cuốc bằng kim loại có kích thước 16 x 20cm; 01 con dao cũ đã qua sử dụng, loại dao bầu dài 48cm có một lưỡi dao bằng kim loại, lưỡi dao dài 30cm, bản rộng 5cm, chuôi dao bằng gỗ dài 18cm bị vỡ, vết vỡ dài 15 cm; 01 con dao cũ đã qua sử dụng, loại dao tông dài 48 cm có lưỡi dao dài 30cm, bản dao rộng 5cm, chuôi dao bằng kim loại dài 10cm, bên ngoài bọc bằng bao gỗ bị vỡ có quần dây, một đầu dây buộc đồng xu bằng kim loại; 01 que gỗ dài 73cm bị gãy một đầu, vết gãy dài 10cm; 01 viên gạch kích thước 21,5 x 9,5 x 5,5cm bị mẻ ở các cạnh; 01 chiếc áo dài tay màu nâu cũ đã qua sử dụng bị rách cánh tay áo bên phải; 01 phong bì niêm phong ký hiệu T bên trong có một chiếc USB nhãn hiệu KINGSTION. Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT- VKSDH ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội D vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã H, nhân thân

và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị H đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc cuốc cũ đã qua sử dụng có cán bằng tre dài 1,13m, đường kính cán cuốc là 3cm, bàn cuốc bằng kim loại có kích thước 16 x 20cm; 01 con dao cũ đã qua sử dụng, loại dao bầu dài 48cm có một lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, bản rộng 5cm, chuôi dao bằng gỗ dài 18cm bị vỡ, vết vỡ dài 15cm; 01 (một) con dao cũ đã qua sử dụng, loại dao tông dài 40 cm có lưỡi dao dài 30cm, bản dao rộng 5cm, chuôi dao bằng kim loại dài 10cm, bên ngoài bọc bằng bao gỗ bị vỡ có quần dây, một đầu dây buộc đồng xu bằng kim loại; 01 que gỗ dài 73cm bị gãy một đầu, vết gãy dài 10cm; 01 viên gạch kích thước 21,5 x 9,5 x 5,5cm bị mẻ ở các cạnh; 01 chiếc áo dài tay màu nâu cũ đã qua sử dụng bị rách cánh tay áo bên phải.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 phong bì niêm phong ký hiệu T bên trong có một chiếc USB nhãn hiệu KINGSTION lưu giữ đoạn Clip liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc H quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận người bào chữa cho bị cáo phát biểu: Nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát, việc truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị H đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị H đồng xét xử xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã H đặc biệt khó khăn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, là hộ cận nghèo để cho bị cáo mức từ 6 đến 9 tháng án treo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến bổ sung gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, H đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Thực hiện kế hoạch phân công công tác, trực ban của Công an xã Tân Long, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Ca trực tại trụ sở Công an xã Tân Long, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên ngày 08/5/2021 gồm có anh Khương Duy N – Phó trưởng Công an xã Tân Long và anh Hoàng Văn T – Cán bộ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, anh N và anh T nhận nhiệm vụ xuống hiện trường tại nhà của Hoàng Văn H thuộc xóm BĐ, xã TL, huyện ĐH giải quyết sự việc H có hành vi đánh vợ là chị Lê Thị TH và gây mất trật tự trị an. Khi đến hiện trường, anh Nam và anh T đều mặc trang phục theo đúng quy định của ngành và giới thiệu rõ cho H biết là Công an đang thực hiện nhiệm vụ theo quy định, sau đó yêu cầu H chấm dứt hành vi vi phạm và chấp hành yêu cầu làm việc của tổ công tác. H không chấp hành mà tiếp tục có những lời lẽ, hành động khiêu khích, chống đối lại tổ công tác. H xô đẩy và làm rách ống tay áo bên phải, gây trầy xước da trên cánh tay phải của anh L. H đã dùng tay nắm lấy anh N, xô đẩy, giằng co, cào khiến anh N bị trầy xước da, chảy máu vùng cánh tay, cổ, vai, gáy; ngoài ra, H còn dùng dao, gạch, cuốc đe dọa anh N. Sau khi không chế được H, tổ công tác Công an xã Tân Long, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái nguyên đã tiến hành L biên bản sự việc, thu giữ vật chứng có liên quan theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã H, đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn, cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ, làm giảm hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính của người thi hành công vụ nói riêng, của cơ quan nhà nước nói chung, gây mất trật tự trị an tại địa phương; do đó, H đồng xét xử xét thấy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội: “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội D Điều 330 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[2]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. H đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo xuất thân từ người lao động, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế- xã H đặc biệt khó khăn, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bố mẹ đẻ của bị cáo là ông Hoàng Văn Đại và bà Tô Thị Chấm được tặng Kỷ niệm chương Thanh niên xung phong và Bằng khen vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

H đồng xét xử xét thấy: bị cáo có nhân thân tốt; là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế- xã H đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; có đơn xin cải tạo tại địa phương được địa phương xác nhận, đề nghị; do đó, khi lượng hình sẽ xem xét mở lượng khoan hồng của pháp luật, chấp nhận lời thỉnh cầu của bị cáo để áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4]. Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 chiếc cuốc cũ đã qua sử dụng có cán bằng tre dài 1,13m, đường kính cán cuốc là 3cm, bàn cuốc bằng kim loại có kích thước 16 x 20cm; 01 con dao cũ đã qua sử dụng, loại dao bầu dài 48cm có một lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, bản rộng 5cm, chuôi dao bằng gỗ dài 18cm bị vỡ, vết vỡ dài 15cm; 01 (một) con dao cũ đã qua sử dụng, loại dao tông dài 40 cm có lưỡi dao dài 30cm, bản dao rộng 5cm, chuôi dao bằng kim loại dài 10cm, bên ngoài bọc bằng bao gỗ bị vỡ có quần dây, một đầu dây buộc đồng xu bằng kim loại; 01 que gỗ dài 73cm bị gãy một đầu, vết gãy dài 10cm; 01 viên gạch kích thước 21,5 x 9,5 x 5,5cm bị mẻ ở các cạnh; 01 chiếc áo dài tay màu nâu cũ đã qua sử dụng bị rách cánh tay áo bên phải, đây là những công cụ, phương tiện liên quan đến tội phạm không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 phong bì niêm phong ký hiệu T bên trong có một chiếc USB nhãn hiệu KINGSTION lưu giữ đoạn Clip liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, đây là chứng cứ của vụ án nên cần lưu theo hồ sơ vụ án.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu, đề nghị gì nên H đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử. Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người bào chữa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[9]. Ngoài ra, ngày 08/5/2021 bị cáo đã có hành vi chống đối làm anh Lý Huy L bị trầy xước da trên cánh tay phải và xô đẩy, giằng co, cào khiến anh Khương Duy N bị xây xước da ở vùng cổ, gáy, tay; tuy nhiên, anh L và anh Nam từ chối giám định thương tích nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không xem xét, xử lý đối với bị cáo về hành vi trên là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Văn H** phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: **Hoàng Văn H** 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Tân Long, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) chiếc cuốc cũ đã qua sử dụng có cán bằng tre dài 1,13m, đường kính cán cuốc là 3cm, bàn cuốc bằng kim loại có kích thước 16 x 20cm.

+ 01 (một) con dao cũ đã qua sử dụng, loại dao tông dài 40 cm có lưỡi dao dài 30cm, bản dao rộng 5cm, chuôi dao bằng kim loại dài 10cm, bên ngoài bọc bằng bao gỗ bị vỡ có quần dây, một đầu dây buộc đồng xu bằng kim loại.

+ 01 (một) con dao cũ đã qua sử dụng, loại dao bầu dài 48cm có một lưỡi dao bằng kim loại, lưỡi dao dài 30cm, bản rộng 5cm, chuôi dao bằng gỗ dài 18cm bị vỡ, vết vỡ dài 15cm.

+ 01 (một) que gỗ dài 73cm bị gãy một đầu, vết gãy dài 10cm.

+ 01 (một) viên gạch kích thước 21,5 x 9,5 x 5,5cm bị mẻ ở các cạnh.

+ 01 (một) chiếc áo dài tay màu nâu cũ đã qua sử dụng bị rách cánh tay áo bên phải.

- Lưu theo hồ sơ vụ án: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T bên trong có một chiếc USB nhãn hiệu KINGSTION.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/9/2021 giữa Công an huyện Đồng Hỷ với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đồng Hỷ).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo **Hoàng Văn H** phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Tân Long, huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Huy Bắc

